ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ LƯƠNG BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 96 /KH-UBND	*Lương Bằng, ngày 30 tháng 12 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Lương Bằng năm 2026

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Lương Bằng ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc kiểm tra văn bản nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã trong công tác xây dựng, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Bảo đảm cho hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã được thống nhất, đồng bộ, minh bạch, bảo đảm tính khả thi, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra văn bản phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện, tránh chồng chéo và ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị kiểm tra.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng được kiểm tra

a) Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

b) Văn bản có dấu hiệu chứa quy phạm pháp luật còn hiệu lực nhưng không được ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Văn bản của HĐND, UBND xã.

- Văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các phòng, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân xã.

c) Văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực đối với văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân xã ban hành.

2. Nội dung kiểm tra

a) Thẩm quyền ban hành văn bản.

b) Nội dung, hình thức của văn bản.

c) Trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản.

d) Căn cứ ban hành, thể thức, kỹ thuật trình bày.

e) Tuân thủ quy định của pháp luật về xác định bí mật nhà nước và độ mật của bí mật nhà nước trong văn bản có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

3. Phương thức kiểm tra: Tự kiểm tra văn bản.

4. Căn cứ pháp lý để xác định văn bản trái pháp luật; trình tự, thủ tục, hồ sơ kiểm tra; xử lý văn bản trái pháp luật

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã

- Tổ chức tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân xã ban hành liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý theo các nội dung quy định tại Điều 5 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP và gửi báo cáo kết quả về Văn phòng HĐND và UBND xã để theo dõi, tổng hợp. Trình tự, thủ tục, hồ sơ tự kiểm tra thực hiện theo quy định tại Điều 12, Điều 13 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định.

b) Văn phòng HĐND và UBND xã

- Là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc tự kiểm tra văn bản; giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc kiểm tra văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, kiểm tra văn bản quy định tại khoản 5 Điều 20 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 2 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

- Giúp Ủy ban nhân dân xã theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân xã các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng

mắc phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Gửi văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã ngay sau khi ban hành đến cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo văn bản để thực hiện tự kiểm tra theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân xã xử lý văn bản trái pháp luật.

- Định kỳ 06 tháng và hàng năm báo cáo kết quả công tác kiểm tra, xử lý văn bản về Sở Tư pháp theo quy định.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do ngân sách xã đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, có khó khăn, vướng mắc cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh gửi về UBND xã *(qua Văn phòng HĐND và UBND xã)* để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu VT, VP[Ban].

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LƯƠNG BẰNG
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 30/12/2025 16:10:49

U.B.N.D XÃ LƯƠNG BẰNG T.HƯNG YÊN

Nguyễn Ngọc Sơn